

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **8256**/BTC-KBNN

Hà Nội, ngày **19** tháng **8** năm 2022

V/v triển khai Nghị quyết số
53/2022/QH15 của Quốc hội về phê
chuẩn quyết toán NSNN năm 2020

Kính gửi:

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Các đơn vị được kiểm toán.

Quốc hội đã có Nghị quyết số 53/2022/QH15 ngày 15/6/2022 về Phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2020; theo đó tại Điều 1 Quốc hội đã đánh giá cao những nỗ lực của Chính phủ trong điều hành NSNN năm 2020 đạt được nhiều kết quả tích cực trong điều kiện dịch Covid-19 bùng phát. Tuy nhiên, bên cạnh đó Quốc hội cũng chỉ ra nhiều tồn tại, hạn chế trong công tác lập, chấp hành dự toán, quyết toán NSNN năm 2020 như: Tỷ trọng thu ngân sách trung ương trong tổng thu ngân sách nhà nước có xu hướng giảm dần, hạn chế vai trò chủ đạo của ngân sách trung ương; lập dự toán thu tiền sử dụng đất còn thấp; lập kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước chưa sát, phân bổ, giao kế hoạch vốn đầu tư chậm, chưa phân bổ chi tiết ngay từ đầu năm, phân bổ chưa đúng quy định, chưa đúng thứ tự ưu tiên; còn trường hợp kê khai chưa chính xác các khoản thu tiền sử dụng đất, thu từ khai thác tài nguyên, khoáng sản, thu từ các doanh nghiệp có giao dịch liên kết; vẫn còn tình trạng sử dụng sai mục đích nguồn kinh phí, chi không đúng định mức, chế độ; có địa phương còn để phát sinh mới nợ đọng xây dựng cơ bản; chi chuyển nguồn lớn; lập, thẩm định, trình quyết toán ngân sách nhà nước còn chậm so với thời hạn quy định; một số địa phương phê chuẩn quyết toán một số khoản chi chưa đúng nguồn; việc thực hiện các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước tại một số cơ quan, đơn vị còn chậm; việc kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của một số cơ quan, đơn vị, địa phương theo các Nghị quyết của Quốc hội thực hiện chưa nghiêm.

Đồng thời, tại Điều 3 Nghị quyết số 53/2022/QH15 nêu trên, Quốc hội đã giao Chính phủ kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế và thực hiện các đề xuất, kiến nghị nêu trong Báo cáo tiếp thu, giải trình số 254/BC-UBTVQH15 ngày 14 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Báo cáo thẩm tra số 599/BC-UBTCNS15 ngày 22 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban Tài chính, Ngân sách của Quốc hội; thực hiện kết luận, kiến nghị được nêu tại Báo cáo số 159/BC-KTNN ngày 22 tháng 5 năm 2022 của Kiểm toán nhà nước và ý kiến của đại biểu Quốc hội tại Kỳ họp thứ ba, Quốc hội khóa XV về quyết toán ngân sách nhà nước năm 2020; báo cáo Quốc hội kết quả thực hiện khi quyết toán ngân sách nhà nước năm 2021.

Thực hiện Nghị quyết số 53/2022/QH15 của Quốc hội; các Chi thị của Thủ tướng Chính phủ số 33/2008/CT-TTg ngày 20/11/2008 về việc thực hiện nghiêm các chính sách tài khóa và thực hiện các kết luận, kiến nghị của cơ quan kiểm toán, thanh tra và Chi thị số 31/CT-TTg ngày 08/11/2018 về việc chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong việc chấp hành pháp luật về NSNN, đề kịp thời tổng hợp báo cáo Quốc hội theo đúng thời hạn quy định, Bộ Tài chính đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các cơ quan, đơn vị được kiểm toán tập trung chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra trong công tác quyết toán NSNN, thực hiện các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước đối với quyết toán NSNN năm 2020 và các năm trước (nếu có và chưa thực hiện). Cụ thể:

1. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý, sử dụng NSNN

- Thực hiện nghiêm các giải pháp tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong lập, chấp hành, quyết toán NSNN theo đúng quy định pháp luật bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, không thất thoát, lãng phí.

- Rà soát, có giải pháp khắc phục triệt để các sai phạm xảy ra trong quá trình lập, chấp hành dự toán, quyết toán NSNN đã được nêu tại Nghị quyết số 53/2022/QH15 của Quốc hội, Báo cáo tiếp thu, giải trình số 254/BC-UBTVQH15, Báo cáo thẩm tra số 599/BC-UBTCNS15, Báo cáo kiểm toán số 159/BC-KTNN.

- Khẩn trương thực hiện các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước; bao gồm cả việc rà soát, xác định rõ lộ trình sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đã được các cơ quan thanh tra, kiểm toán kiến nghị. Tập trung chỉ đạo xử lý dứt điểm các sai phạm, tồn tại trong lĩnh vực tài chính - ngân sách và thu nộp đầy đủ vào NSNN đối với các khoản thu, các khoản chi sai chế độ, tiêu chuẩn, định mức theo đúng quy định của Luật NSNN. Đối với các kết luận, kiến nghị từ niên độ năm 2019 chưa thực hiện, đề nghị các bộ, cơ quan trung ương, địa phương và các đơn vị được kiểm toán xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan, đồng thời có giải pháp để thực hiện. Tiếp tục làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân vi phạm trong quản lý, sử dụng NSNN niên độ năm 2020 và việc không triển khai thực hiện nghiêm túc các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước đối với niên độ 2019 trở về trước theo Nghị quyết của Quốc hội.

- Tăng cường phân cấp, phân quyền đi đôi với thanh tra, kiểm tra, quy định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý, sử dụng NSNN.

- Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương kịp thời ban hành Quyết định xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp theo đúng thẩm quyền, đảm bảo thời hạn quy định tại Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội.

2. Báo cáo kết quả thực hiện

Đề nghị các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương nghiêm túc nghiên cứu kỹ Nghị quyết số 53/2022/QH15 của Quốc hội, các nội dung kiến nghị của cơ quan kiểm toán và các cơ quan của Quốc hội và các kiến nghị của Bộ Tài chính nêu trên, tổ chức và triển khai thực hiện và tổng hợp báo cáo kết quả về Bộ Tài chính với các mốc thời gian như sau:

a) Báo cáo kết quả thực hiện các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước liên quan đến tài chính, ngân sách

Đề nghị tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước đối với quyết toán NSNN niên độ 2020 và các năm trước gửi về Bộ Tài chính cùng với Báo cáo quyết toán NSNN năm 2021 theo quy định tại khoản a điểm 5 Chi thị số 33/2008/CT-TTg nêu trên, **đồng thời tiếp tục cập nhật, báo cáo đến ngày 30/4/2023** để Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo Chính phủ, báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội theo quy định.

- Đối với kết quả thực hiện các kết luận, kiến nghị về tài chính, ngân sách năm 2020:

Báo cáo kết quả thực hiện các vi phạm về tài chính ngân sách gửi Bộ Tài chính theo Mẫu biểu số 01, 02 đính kèm cùng với Báo cáo quyết toán NSNN năm 2021 theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 70 Luật NSNN năm 2015 và Khoản 8, Điều 44 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ.

Trong quá trình thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước đối với quyết toán NSNN năm 2020, các đơn vị được kiểm toán tiếp tục rà soát các kết luận, kiến nghị, những nội dung đơn vị chưa thống nhất với kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, đề nghị có báo cáo giải trình cụ thể gửi Bộ Tài chính và Kiểm toán Nhà nước cùng với Báo cáo quyết toán NSNN năm 2021.

- Đối với kết quả thực hiện các kết luận, kiến nghị về tài chính ngân sách từ năm 2019 trở về trước:

Báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Tài chính theo Mẫu biểu số 03, 04 đính kèm; đối với các kết luận, kiến nghị chưa thực hiện đề nghị báo cáo rõ nguyên nhân, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan đồng thời đề ra giải pháp để thực hiện gửi Bộ Tài chính tổng hợp trình Chính phủ, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội theo đúng yêu cầu tại Nghị quyết số 53/2022/QH15 của Quốc hội nêu trên.

b) Báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước về sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách

Đề nghị các bộ, cơ quan trung ương, địa phương và các đơn vị được kiểm toán rà soát, báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước về sửa đổi, bổ sung cơ chế chính sách theo quy định.

c) Báo cáo kết quả xử lý vi phạm của các tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan trong quản lý, sử dụng NSNN

Đề nghị các bộ, cơ quan trung ương, địa phương và các đơn vị được kiểm toán báo cáo cụ thể về danh sách, mức độ vi phạm, hình thức xử lý, kết quả xử lý vi phạm của các tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan trong quản lý, sử dụng NSNN niên độ 2020 và làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc không triển khai thực hiện nghiêm túc các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước đối với niên độ 2019 trở về trước theo Nghị quyết của Quốc hội gửi Bộ Nội vụ để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Trường hợp các bộ, cơ quan trung ương và địa phương không thực hiện báo cáo theo quy định nêu trên, theo quy định tại Khoản 2 Điều 63 Luật NSNN năm 2015, Khoản 2 Điều 34 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP và Khoản 3 Điều 17 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN, Bộ Tài chính có quyền tạm đình chỉ chi NSNN cho đến khi nhận được báo cáo. Đồng thời, Bộ Tài chính sẽ tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ những bộ, cơ quan trung ương, địa phương, đơn vị được kiểm toán chưa gửi báo cáo tình hình thực hiện các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, hoặc theo báo cáo chưa thực hiện các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước đối với quyết toán NSNN năm 2020 và các năm trước.

3. Cơ quan có thẩm quyền khi duyệt, thẩm định quyết toán NSNN năm 2021 của các cơ quan, đơn vị trực thuộc hoặc ngân sách cấp dưới phải theo đúng chế độ và thời gian quy định, đồng thời lưu ý đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước đối với quyết toán NSNN năm 2020 và các năm trước chưa thực hiện hoặc mới thực hiện được một phần; các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các đơn vị được kiểm toán phải nêu rõ lý do, biện pháp để xử lý dứt điểm các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước.

Đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các đơn vị được kiểm toán chỉ đạo các đơn vị trực thuộc và cấp dưới triển khai thực hiện. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo TTCP);
- Văn phòng Quốc Hội (để báo cáo Lãnh đạo Quốc Hội);
- Ủy ban Tài chính, Ngân sách của Quốc Hội;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Đoàn ĐBQH các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở TC, Cục Thuế, Hải quan, KBNN các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các đơn vị thuộc BTC;
- Lưu: VT, KBNN (.380 bản).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Võ Thành Hưng

**BÁO CÁO KẾT QUẢ XỬ LÝ CÁC VI PHẠM THEO KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI
QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2020**

I VỀ SỐ LIỆU

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung	Số kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước	Số kiến nghị chính xác, đúng quy định pháp luật đơn vị đã thống nhất thực hiện	Tỷ lệ thực hiện	Số Kiến nghị chính xác, đúng quy định pháp luật đơn vị chưa thực hiện	Nguyên nhân	Số kiến nghị đơn vị chưa thực hiện do đang chờ giải trình
A	B	1	2	3	4	5	6
	TỔNG SỐ						
1	Các khoản thu phải nộp ngân sách: Chi tiết:						
2	Các khoản ghi thu, ghi chi vào ngân sách: Chi tiết:						
3	Số chi sai chế độ phải xuất toán: a Nộp trả ngân sách: Trong đó: - Xây dựng cơ bản - Chi thường xuyên b Cơ quan tài chính giám trừ cấp phát; giám trừ dự toán năm sau: Trong đó: - Xây dựng cơ bản - Chi thường xuyên						
4	Quyết toán vào ngân sách năm sau: Trong đó: - Xây dựng cơ bản - Chi thường xuyên						

II VỀ GIẢI TRÌNH

Giải trình rõ lý do, nguyên nhân từng số liệu chưa xử lý

Ví dụ: Số chưa xử lý GTGC vào NSNN ... đồng, nguyên nhân do vấn đề gì?

....., ngày tháng năm
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN (CHỦ TỊCH UBND)
(Ký tên và đóng dấu)

BÁO CÁO KẾT QUẢ XỬ LÝ CÁC VI PHẠM THEO KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH NĂM ...

I VỀ SỐ LIỆU

STT	Nội dung	Số kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước	Số kiến nghị chính xác, đúng quy định pháp luật đơn vị đã thống nhất thực hiện đến thời điểm hiện tại	Tỷ lệ thực hiện	Số kiến nghị chính xác, đúng quy định pháp luật đơn vị chưa thực hiện	Nguyên nhân	Trách nhiệm	Giải pháp	Số kiến nghị đơn vị chưa thực hiện do đang chờ giải trình
									A
TỔNG SỐ									
1	Các khoản thu phải nộp ngân sách: Chi tiết:								
2	Các khoản ghi thu, ghi chi vào ngân sách: Chi tiết:								
3	Số chi sai chế độ phải xuất toán: a Nộp trả ngân sách: Trong đó: - Xây dựng cơ bản - Chi thường xuyên								
b	Cơ quan tài chính giám trừ cấp phát; giám trừ dự toán năm sau: Trong đó: - Xây dựng cơ bản - Chi thường xuyên								
4	Quyết toán vào ngân sách năm sau: Trong đó: - Xây dựng cơ bản - Chi thường xuyên								
								

Đơn vị: triệu đồng

II VỀ GIẢI TRÌNH

Giải trình rõ lý do, nguyên nhân từng số liệu chưa xử lý

Ví dụ: Số chưa xử lý GTGC vào NSNN ... đồng, nguyên nhân do vấn đề gì?

....., ngày tháng năm
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN (CHỦ TỊCH UBND)
 (Ký tên và đóng dấu)

